

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90/2018/ QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 85/2018/TLST - HNGĐ
ngày 12 tháng 02 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị Thanh M** - Sinh năm 1969.

- Bị đơn: Ông **Kiều Tiến H** - Sinh năm 1963.

Cùng ĐKKHKT: Số 03, ngõ 44, phố Thái Thịnh, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Cùng cư trú tại: P2306, Tòa R5A - Royal City, số 72 Nguyễn Trãi, phường TĐ, quận T, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51; Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 Quy định về mức thu, miễn, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức

xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị Thanh M** - Sinh năm 1969.

- Bị đơn: Ông **Kiều Tiến H** - Sinh năm 1963.

Cùng ĐKKHTT: Số 03, ngõ 44, phố Thái Thịnh, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Cùng cư trú tại: P2306, Tòa R5A - Royal City, số 72 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Vũ Thị Thanh M kết hôn với ông Kiều Tiến H trên cơ sở tự nguyện có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Xuân Bắc, quận Đống Đa (nay là quận Thanh Xuân) vào ngày 24 tháng 01 năm 1995. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp. Gia đình, bạn bè hai bên khuyên giải nhiều và hai vợ chồng đã cố gắng nhưng tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Đến nay ông bà đã ly thân được gần 01 năm, tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà Vũ Thị Thanh M và ông Kiều Tiến H có hai con chung là chị Kiều Hoàng Mai A sinh ngày 11/11/1995 và chị Kiều Hoàng Mai K sinh ngày 15/09/1999. Cả hai con đều đã trưởng thành ở với ai là do các con tự quyết định.

- **Về tài sản chung của vợ chồng:** Bà Vũ Thị Thanh M và ông Kiều Tiến H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của Bà Vũ Thị Thanh M nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 08478 ngày 12/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Bà Vũ Thị Thanh M được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án Dân sự Q. Thanh Xuân
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ BẢO LONG